

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2017/DS-PT
Ngày: 06/7/2017
V/v tranh chấp kết quả
đấu thầu.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hồng Vân.

Các Thẩm phán: Ông Lê Hồng Sơn

Bà Nguyễn Thị Hường

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Đồng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An: Bà Nguyễn Thị Phương Nam - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 06 tháng 7 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2017/DSPT ngày 12 tháng 4 năm 2017 về tranh chấp kết quả đấu thầu. Do bản án dân sự sơ thẩm số: 02/2017/DS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 25/2017/QĐPT-DS ngày 01 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

1.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn kỹ thuật và dịch vụ thương mại A.

Địa chỉ: Số 16, ngõ 68, đường N, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Nguyễn Anh Ng - Giám đốc Công ty. Có mặt.

1.2. Công ty cổ phần giải pháp thiết bị S.

Địa chỉ: Số 160 đường số 3, khu dân cư Tr, xã B, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của công ty: Bà Ngô Thị Tuyết Nh - Chủ tịch Hội đồng quản trị của công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đào Ngọc Hoàng G - Giám đốc công ty. (Theo văn bản ủy quyền ngày 16/6/2017).

Ông Đào Ngọc Hoàng G ủy quyền lại cho ông Nguyễn Anh Ng - Giám đốc công ty Trách nhiệm hữu hạn kỹ thuật và dịch vụ thương mại A. (Theo văn bản ủy quyền ngày 16/6/2017).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công ty Trách nhiệm hữu hạn kỹ thuật và dịch vụ thương mại A: Ông Trần Đình Tr - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư V - Thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Sở G tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ: Số 67 đường Ng, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Kim Ch - Giám đốc Sở G tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền ngày 12/6/2017):

- Ông Võ Văn M - Trưởng phòng G1, Sở G tỉnh Nghệ An. Có mặt.
- Ông Trần Thế S - Trưởng phòng G2, Sở G tỉnh Nghệ An. Có mặt.
- Bà Nguyễn Thị M - Trưởng phòng C, Sở G tỉnh Nghệ An. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại và kỹ thuật Tr.

Địa chỉ: Số 2 - BT 2, Khu biệt thự Tr, phường Tr, quận N, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Nguyễn Tất Tr - Giám đốc công ty. Có đơn xin xử vắng mặt.

3.2. Công ty cổ phần thiết bị giáo dục H.

Địa chỉ: Số 79, phố Đ, phường B, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Phạm Anh V - Giám đốc công ty. Có đơn xin xử vắng mặt.

4. Người kháng cáo:

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật và dịch vụ thương mại A và Công ty cổ phần giải pháp thiết bị S - Nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/11/2016 và những lời trình bày tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn thống nhất trình bày:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn kỹ thuật và dịch vụ thương mại A (Sau đây viết là Công ty TNHH A) và Công ty cổ phần giải pháp thiết bị S (Sau đây viết là Công ty CP S) ký thỏa thuận liên danh số 01/2016/TTLĐ.ĐĐ-SM ngày 14/09/2016 thành lập liên danh nhà thầu A - Sao M do Công ty TNHH A là bên đứng đầu liên danh đã nộp hồ sơ dự thầu gói thầu số 01 (Ký hiệu 01/NN/2016) và gói thầu số 03 (Ký hiệu 03/NN/2016) “Mua sắm thiết bị dạy, học ngoại ngữ chuyên dụng cho các trường Trung học phổ thông, Trung học cơ sở và Tiểu học trên địa bàn tỉnh Nghệ An” do Sở G tỉnh Nghệ An (Sau đây viết là Sở G Nghệ An) là chủ đầu tư.

Căn cứ vào hồ sơ mời thầu của Sở G, liên danh nhà thầu A - S đã chuẩn bị hồ sơ dự thầu đầy đủ theo yêu cầu của Sở G Nghệ An, nộp và tham gia đấu thầu đúng quy định của pháp luật về đấu thầu, đã chứng minh đầy đủ kinh nghiệm, năng lực để thực hiện gói thầu và đưa ra giá thấp nhất so với các nhà thầu tham gia đấu thầu nhưng ngày 25/10/2016 và ngày 03/11/2016 Sở G Nghệ An ra thông báo số 2236/TB-SGD&ĐT và số 2819/TB-SGD&ĐT với nội dung: Đơn vị trúng thầu là Công ty cổ phần thiết bị giáo dục H (Sau đây viết là Công ty CP H) và Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại và kỹ thuật Tr (Sau đây viết là Công ty TNHH Tr). Đơn vị không được lựa chọn là liên danh nhà thầu A - S và các nhà thầu khác. Trong đó xác định rõ liên danh nhà thầu A - S không được lựa chọn vì lý do trong thỏa thuận liên danh số 01/2016/TTLĐ.ĐĐ-SM ngày 14/09/2016 giữa Công ty TNHH A và Công ty CP S, liên danh nhà thầu ủy quyền cho Công ty TNHH A chịu trách nhiệm thay mặt liên danh ký kết hợp đồng là trái với yêu cầu tại Mẫu số 3, chương IV của HSMT và không phù hợp với quy định tại Điều 65 của Luật Đấu thầu. Tuy nhiên, đó chỉ là sai sót nhỏ và bên mời thầu (Chủ đầu tư) phải có trách nhiệm yêu cầu nhà thầu làm rõ nhưng Sở G Nghệ An đã không làm hết trách nhiệm của mình khi không yêu cầu liên danh nhà thầu A - S làm rõ nội dung này mà đã loại liên danh nhà thầu A - S. Việc Sở G Nghệ An loại liên danh nhà thầu A - S là không khách quan gây thiệt hại cho lợi ích nhà nước và lợi ích chính đáng của Công ty TNHH A và Công ty CP S. Vì vậy, Công ty TNHH A và Công ty CP S khởi kiện Sở G Nghệ An ra trước Tòa án, yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy kết quả đấu thầu theo quyết định số 1182/QĐ-SGD&ĐT ngày 24/10/2016 và thông báo kết quả đấu thầu số 2236/TB-SGD&ĐT ngày 25/10/2016 của Giám đốc Sở G tỉnh Nghệ An.

- Hủy kết quả đấu thầu theo quyết định số 1203/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2016 và thông báo kết quả đấu thầu số 2819/TB-SGD&ĐT ngày 03/11/2016 của Giám đốc Sở G tỉnh Nghệ An.

- Yêu cầu Sở G tỉnh Nghệ An bồi thường 240.000.000 đồng tiền chi phí chuẩn bị hồ sơ dự thầu gói thầu số 01 và 03.

- Áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời buộc dừng việc ký kết và thực hiện hợp đồng giữa Sở G tỉnh Nghệ An với Công ty CP H và Công ty TNHH Tr.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa người đại diện cho bị đơn thống nhất trình bày:

Căn cứ vào Quyết định số 3127/QĐ.UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt danh mục và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm thiết bị dạy, học ngoại ngữ cấp cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2016. Ngày 24/8/2016 Sở G Nghệ An đã ban hành Quyết định số 962/QĐ-SGD&ĐT về việc duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu số 01 (Ký hiệu 01/NN/2016) và gói thầu số 03 (Ký hiệu 03/NN/2016) về: Mua sắm thiết bị dạy, học ngoại ngữ chuyên dụng cho các trường Trung học phổ thông, Trung học cơ sở và Tiểu học trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2016.

Căn cứ hồ sơ mời thầu gói thầu số 01 và số 03. Sở G Nghệ An đã nhận được hồ sơ dự thầu của một số nhà thầu trong đó có hồ sơ dự thầu của liên danh nhà thầu A - S. Sau khi nhận hồ sơ dự thầu của các nhà thầu, Sở GD&ĐT Nghệ An đã niêm phong đúng quy định.

Ngày 15/9/2016, Sở G tỉnh Nghệ An đóng thầu và mở thầu có sự tham gia của các nhà thầu.

Sau khi chấm thầu, chỉ có nhà thầu là Công ty TNHH Tr và Công ty CP H trúng thầu. Các nhà thầu khác bị loại, trong đó có liên danh nhà thầu A - S. Vì vậy, Sở G tỉnh Nghệ An đã ra Quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu số 1182/QĐ-SGD&ĐT ngày 24/10/2016 và số 1203/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2016, đồng thời ra thông báo kết quả đấu thầu số 2236/TB-SGD&ĐT ngày 25/10/2016 và số 2819/TB-SGD&ĐT ngày 03/11/2016 với nội dung Công ty TNHH Tr, Công ty CP H trúng thầu, liên danh nhà thầu A - S và các nhà thầu khác không trúng thầu như đại diện nguyên đơn đã trình bày.

Việc sở G tỉnh Nghệ An ra các thông báo kết quả đấu thầu và quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu nói trên là căn cứ vào các quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ; Thông tư 05/2015/TT-BKHĐT ngày 16/6/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hồ sơ mời thầu. Vì vậy, Sở G tỉnh Nghệ An không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Tr và Công ty CP H vắng mặt nhưng đều có ý kiến cho rằng việc Công ty TNHH A và Công ty CP S khởi kiện Sở G tỉnh Nghệ An là không đúng. Đề nghị Tòa án xem xét bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty TNHH Tr và Công ty CP H.

Tại bản án số 02/2017/DS-ST ngày 20/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Áp dụng khoản 14 Điều 26, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 5, 43, 65 Luật Đấu thầu; Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

Xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn kỹ thuật thương mại và dịch vụ A và Công ty cổ phần giải pháp thiết bị S về các nội dung sau:

- Yêu cầu hủy kết quả đấu thầu theo quyết định số 1182/QĐ-SGD&ĐT ngày 24/10/2016 và thông báo kết quả đấu thầu số 2236/TB-SGD&ĐT ngày 25/10/2016 của Giám đốc Sở G Nghệ An ký với nội dung thông báo và phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu số 01 (Ký hiệu 01/NN/2016): Mua sắm trang thiết bị dạy, học ngoại ngữ chuyên dụng cho các trường Trung học phổ thông, Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Yêu cầu hủy kết quả đấu thầu theo quyết định số 1203/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2016 và thông báo kết quả đấu thầu số 2819/TB-SGD&ĐT ngày 03/11/2016 của Giám đốc Sở G Nghệ An ký với nội dung thông báo và phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu số 03 (Ký hiệu 03/NN/2016): Mua sắm trang thiết bị dạy, học ngoại ngữ cho các trường Tiểu học trên địa bàn tỉnh Nghệ An

- Yêu cầu bồi thường 240.000.000 đồng tiền chi phí chuẩn bị hồ sơ dự thầu gói thầu số 01 và 03.

Ngoài ra bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 20/01/2017 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật và Dịch vụ thương mại A, Công ty Cổ phần giải pháp Thiết bị S kháng cáo toàn bộ nội dung của vụ án đã tuyên, đề nghị xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn bổ sung thêm nội dung kháng cáo đề nghị Sở G Nghệ An bồi thường chi phí chuẩn bị cho việc khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Nguyên đơn là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật và Dịch vụ thương mại A, Công ty Cổ phần giải pháp Thiết bị S vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo của mình. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An công nhận quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các bên đương sự chấp hành đúng quy định pháp luật và về nội dung đề

ngợi Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát và các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đối với nội dung yêu cầu hủy bỏ kết quả đấu thầu theo quyết định số 1182/QĐ-SGD&ĐT ngày 24/10/2016 và thông báo kết quả đấu thầu số 2236/TB-SGD&ĐT ngày 25/10/2016 của Giám đốc Sở G tỉnh Nghệ An ký với nội dung thông báo và việc duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu số 01 (Ký hiệu 01/NN/2016): Mua sắm thiết bị dạy, học ngoại ngữ chuyên dụng cho các trường Trung học phổ thông, Trung học cơ sở và Tiểu học trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

[2] Hủy kết quả đấu thầu theo quyết định số 1203/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2016 và thông báo kết quả đấu thầu số 2819/TB-SGD&ĐT ngày 03/11/2016 của Giám đốc Sở G tỉnh Nghệ An ký với nội dung thông báo và việc duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu số 03 (Ký hiệu 03/NN/2016): Mua sắm thiết bị dạy, học ngoại ngữ chuyên dụng cho các trường Trung học phổ thông, Trung học cơ sở và Tiểu học trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

[3] Liên danh nhà thầu A - S là tổ chức có tư cách hợp lệ, đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 5 Luật đấu thầu nên việc nộp hồ sơ tham gia đấu thầu các gói thầu do Sở G tỉnh Nghệ An làm chủ đầu tư là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, theo quy định tại Khoản 1 Điều 65 Luật đấu thầu thì sau khi lựa chọn được nhà thầu, chủ đầu tư và nhà thầu được lựa chọn phải tiến hành ký kết hợp đồng thực hiện gói thầu. Đối với nhà thầu liên danh, tất cả thành viên tham gia liên danh phải trực tiếp ký vào văn bản hợp đồng. Quy định này cũng đã được Sở G tỉnh Nghệ An đưa vào hồ sơ mời thầu, cụ thể: Tại Mẫu số 3, Chương IV, Biểu mẫu dự thầu - Hồ sơ mời thầu về thỏa thuận liên danh, tại Điều 2 - Phân công trách nhiệm quy định các bên nhất trí ủy quyền cho một bên làm thành viên đứng đầu liên danh, đại diện cho liên danh trong những phần việc cụ thể trừ việc ký kết hợp đồng. Đây là điều kiện bắt buộc trong hồ sơ dự thầu đối với nhà thầu liên danh, nhưng tại thỏa thuận liên danh số 01/2016 ký ngày 14/9/2016 giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật và dịch vụ thương mại A và Công ty cổ phần giải pháp thiết bị S trong phần phân công trách nhiệm, tại mục 1 điều 2 - Phân công trách nhiệm cho thành viên đứng đầu liên danh, trong đó có điều khoản ủy quyền cho nhà thầu đứng đầu liên danh “Chịu trách nhiệm thay mặt liên danh thương thảo và ký hợp đồng...” là trái với quy định của Hồ sơ mời thầu, Luật đấu thầu nên hồ

sơ dự thầu của liên danh nhà thầu A - S là không hợp lệ. Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn đề nghị trưng cầu giám định mẫu liên danh có được sửa đổi hay không, Hội đồng xét xử xét thấy mẫu liên danh đã có các quy định pháp luật điều chỉnh nên không chấp nhận nội dung này.

[4] Về nội dung đại diện nguyên đơn cho rằng liên danh nhà thầu A - S đưa ra giá thấp nhất và liên danh có đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện gói thầu nên phải trúng thầu. Cấp sơ thẩm xác định, khi xem xét, đề nghị trúng thầu thì điều kiện đầu tiên là phải có hồ sơ dự thầu hợp lệ sau đó mới xem xét đến các điều kiện khác trong đó có điều kiện về năng lực và giá cả là đúng quy định tại Điều 43 Luật đấu thầu và Chương III Hồ sơ mời thầu. Như vậy, đối chiếu với quy định trên thì khi xem xét bước đầu tiên hồ sơ dự thầu của liên danh nhà thầu A - S đã không hợp lệ nên Sở G tỉnh Nghệ An không xem xét các bước tiếp theo, loại liên danh nhà thầu A - S là đúng quy định của Luật đấu thầu.

[5] Đại diện của nguyên đơn còn cho rằng nội dung trong thỏa thuận liên danh “Công ty TNHH kỹ thuật dịch vụ và thương mại A chịu trách nhiệm thay mặt liên danh thương thảo và ký kết hợp đồng” là sai sót nhỏ và bên mời thầu phải có trách nhiệm yêu cầu nhà thầu làm rõ hồ sơ dự thầu theo hướng dẫn tại Điều 16 Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 và yêu cầu của Hồ sơ mời thầu. Tuy nhiên, Luật đấu thầu và Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ không có điều khoản nào quy định chủ đầu tư (Bên mời thầu) có nghĩa vụ hướng dẫn việc lập hồ sơ dự thầu cho tất cả các đơn vị tham gia đấu thầu mà cũng không có nghĩa vụ yêu cầu bên dự thầu làm rõ hồ sơ dự thầu với nội dung này. Tại khoản 1 Điều 16 Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định “Sau khi mở thầu, nhà thầu có trách nhiệm làm rõ hồ sơ dự thầu theo yêu cầu của bên mời thầu. Trường hợp hồ sơ dự thầu của nhà thầu thiếu tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm thì bên mời thầu yêu cầu nhà thầu làm rõ, bổ sung tài liệu để chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm”. Hồ sơ dự thầu của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật và Dịch vụ thương mại A và Công ty Cổ phần giải pháp Thiết bị S không thiếu tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm. Vì vậy, nội dung trong thỏa thuận liên danh “Công ty TNHH kỹ thuật dịch vụ và thương mại A chịu trách nhiệm thay mặt liên danh thương thảo và ký kết hợp đồng” không phải nội dung mà bên mời thầu cần yêu cầu nhà thầu làm rõ.

[6] Do đó, việc Sở G tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định số 1182/QĐ-SGD&ĐT ngày 24/10/2016 và thông báo kết quả đấu thầu số 2236/TB-SGD&ĐT ngày 25/10/2016; Quyết định số 1203/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2016 và thông báo kết quả đấu thầu số 2819/TB-SGD&ĐT ngày 03/11/2016 với nội dung thông báo và việc duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu số 01 (Ký hiệu 01/NN/2016), gói thầu số

03 (Ký hiệu 03/NN/2016: Mua sắm thiết bị dạy, học ngoại ngữ chuyên dụng cho các trường Trung học phổ thông, Trung học cơ sở và Tiểu học trên địa bàn tỉnh Nghệ An là đúng thủ tục và nội dung pháp luật quy định, đảm bảo sự công bằng, khách quan cho tất cả các nhà thầu khi tham gia đấu thầu gói thầu số 01 và 03 do Sở G tỉnh Nghệ An làm chủ đầu tư. Vì vậy, cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, cần giữ nguyên như bản án sơ thẩm đã tuyên xử.

[7] Đối với yêu cầu buộc Sở G tỉnh Nghệ An bồi thường thiệt hại tiền chuẩn bị hồ sơ dự thầu gói thầu số 01 và gói thầu số 03 với số tiền 240.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng) của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật và Dịch vụ thương mại A, Công ty Cổ phần giải pháp Thiết bị S. Cấp sơ thẩm xác định việc Liên danh nhà thầu A - S không trúng thầu không có lỗi của Sở G tỉnh Nghệ An, bởi vì tại Chương I Mục 9 của Hồ sơ mời thầu đã có quy định: Nhà thầu phải chịu mọi chi phí liên quan đến việc nộp và chuẩn bị hồ sơ dự thầu. Như vậy, trong mọi trường hợp bên mời thầu sẽ không chịu trách nhiệm về các chi phí liên quan đến việc tham gia dự thầu của nhà thầu. Do đó, việc cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc Sở G tỉnh Nghệ An có nghĩa vụ bồi thường tiền chuẩn bị hồ sơ dự thầu của gói thầu số 01 và 03 số tiền 240.000.000 đồng là đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, cần giữ nguyên như bản án sơ thẩm đã tuyên xử. Xét nội dung kháng cáo bổ sung của nguyên đơn về yêu cầu phía bị đơn bồi thường chi phí chuẩn bị khởi kiện là vượt quá nội dung khởi kiện ban đầu, cấp sơ thẩm chưa xem xét nên cấp phúc thẩm không có căn cứ để xem xét.

[8] Ngoài ra, nguyên đơn còn yêu cầu đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời buộc dừng việc ký kết và thực hiện hợp đồng gói thầu về dự án: Mua sắm thiết bị dạy, học ngoại ngữ chuyên dụng cho các trường Trung học phổ thông, Trung học cơ sở và Tiểu học trên địa bàn tỉnh Nghệ An giữa Sở G tỉnh Nghệ An và Công ty TNHH Tr, Công ty CP H.

[9] Tại khoản 2 Điều 111 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: “Trong trường hợp do tình thế khẩn cấp, cần phải bảo vệ ngay chứng cứ, ngăn chặn hậu quả nghiêm trọng có thể xảy ra thì cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời quy định tại Điều 114 của Bộ luật này đồng thời với việc nộp đơn khởi kiện cho Tòa án đó.”

[10] Và tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: “Người yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời phải làm đơn gửi đến Tòa án có thẩm quyền.”

[11] Theo các quy định được viện dẫn trên thì nếu thấy cần thiết, đồng thời với việc nộp đơn khởi kiện, nguyên đơn phải nộp đơn yêu cầu Tòa án áp dụng biện

pháp khẩn cấp tạm thời. Việc cấp sơ thẩm không xem xét yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời với lý do nguyên đơn không có đơn yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo đúng quy định tại Điều 133 Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cứ. Cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, cần giữ nguyên như bản án sơ thẩm đã tuyên xử. Tuy nhiên, việc cấp sơ thẩm không hướng dẫn cho đương dự làm đơn yêu cầu và buộc thực hiện biện pháp bảo đảm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự là thiếu sót. Nhưng do yêu cầu của nguyên đơn không được chấp nhận nên không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn, hơn nữa thiếu sót này không làm thay đổi bản chất vụ án nên cần rút kinh nghiệm cho cấp sơ thẩm

[12] Về án phí: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật và Dịch vụ thương mại A và Công ty Cổ phần giải pháp Thiết bị S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Kháng cáo của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật và Dịch vụ thương mại A và Công ty Cổ phần giải pháp Thiết bị S không được chấp nhận nên phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Không chấp nhận kháng cáo của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật và Dịch vụ thương mại A và Công ty Cổ phần giải pháp Thiết bị S. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 14 Điều 26, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 5, Điều 43, Điều 65 Luật Đấu thầu; Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Điều 147, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn kỹ thuật thương mại và dịch vụ A và Công ty cổ phần giải pháp thiết bị S về các nội dung sau:

- Yêu cầu hủy kết quả đấu thầu theo quyết định số 1182/QĐ-SGD&ĐT ngày 24/10/2016 và thông báo kết quả đấu thầu tại văn bản số 2236/TB-SGD&ĐT ngày 25/10/2016 của Giám đốc Sở G tỉnh Nghệ An ký với nội dung thông báo và phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu số 01 (Ký hiệu 01/NN/2016): Mua sắm trang thiết bị dạy, học ngoại ngữ chuyên dụng cho các trường Trung học phổ thông, Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Yêu cầu hủy kết quả đấu thầu theo quyết định số 1203/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/10/2016 và thông báo kết quả đấu thầu tại văn bản số 2819/TB-SGD&ĐT ngày 03/11/2016 của Giám đốc Sở G tỉnh Nghệ An ký với nội dung thông báo và phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu số 03 (Ký hiệu 03/NN/2016): Mua sắm trang thiết bị dạy, học ngoại ngữ cho các trường Tiểu học trên địa bàn tỉnh Nghệ An

- Yêu cầu bồi thường 240.000.000 (Hai trăm bốn mươi triệu) đồng tiền chi phí chuẩn bị hồ sơ dự thầu gói thầu số 01 và 03.

Về án phí: Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật và Dịch vụ thương mại A và Công ty Cổ phần giải pháp Thiết bị S phải chịu 12.200.000 (Mười hai triệu, hai trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 6.200.000 (Sáu triệu, hai trăm ngàn) đồng án phí dân sự đã nộp theo biên lai số 0003790 ngày 23/11/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, còn phải nộp thêm 6.000.000 (Sáu triệu) đồng, mỗi Công ty phải chịu 3.000.000 (Ba triệu) đồng.

Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật và Dịch vụ thương mại A và Công ty Cổ phần giải pháp Thiết bị S phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002818 ngày 13/02/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V còn phải nộp thêm 100.000 (Một trăm ngàn) đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND TP.V;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Chi Cục THADS TP. V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hồng Vân